

FORTWORTH, TEXAS Sept. 15. 1997

NGUYỄN CHÍNH

(HO. 36 - 509).

Kính gửi : - QUỐC HỘI HOA KỲ .

- JVA/ODP US EMBASSY BOX 58 APO AP 96546 -

- INS/ODP THAILAND 127 Panjabum Building 9th
Floor Sathorn Tai Road BANGKOK, THAILAND -

- Hội Cựu tù nhân Chính Trị Việt Nam - 7813
Marthas Lane Falls Church VA. 22043 -

Tôi tên : NGUYỄN CHÍNH sinh ngày 23-3-1930 và vợ là
NGUYỄN THỊ VINH đã đến Hoa Kỳ ngày 20-7-1995 theo diện tỵ nạn
(HO. 36 - 509) . Hiện cư ngụ tại :
76.119 .

I kính xin quý cơ quan cứu xét cho gia đình tôi một việc như sau :

Nguyên trước năm 1975 tôi là cảnh sát đặc biệt của Chính phủ Việt Nam
Cộng Hòa ; Sau năm 1975 tôi bị Cộng Sản bắt đưa đi cải tạo từ ngày 26-3-
1975 đến ngày 15-6-1981 .

Năm 1990 theo chính sách nhân đạo của Hoa Kỳ cho phép những tù nhân cải
tạo và gia đình của họ được định cư tại HOA KỲ theo diện tỵ nạn , và gia
đình tôi được Chính phủ Việt Nam chấp thuận cho xuất cảnh sang Hoa Kỳ và
cấp 5 hộ chiếu :

1- NGUYỄN CHÍNH	Sinh ngày 23-3-1930	chồng
2- NGUYỄN THỊ VINH	- 20-7-1928	vợ
3- NGUYỄN THẮNG	- 16-7-1953	con trai
4- NGUYỄN LỢI	- 2-2-1955	con trai
5- NGUYỄN DINH ANH	- 5-3-1967	con trai

Ngày 13-12-1994 gia đình tôi được gọi vào phỏng vấn , nhưng
chỉ chấp thuận có 2 người con trai chừa ba đứa con của tôi với lý
do là Hộ khẩu không liên tục (Nghĩa là không có tên liên tục trong
Hộ khẩu từ 1975 đến ngày phỏng vấn) . Thật là oan uổng về
đau đớn cho gia đình tôi , tôi đã đưa ra bằng chứng là con tôi

đã bị nhà nước cưỡng bức đi kinh tế mới và cưỡng bức đi Lao động khổ sai vì có cha là công chức của chế độ cũ.

- Nguyễn THẮNG bị bắt đưa đi Huế chứa tại từ ngày 9-1985 đến ngày 20-10-1991 mới cho nhập khẩu.

- Nguyễn LỢI bị cưỡng bức lao động 3 năm từ 1977 đến 1980 và cưỡng bức từ 1976 đến 1977. Và mới cho nhập khẩu ngày 20-2-1981.

- Nguyễn Đình ANH : Bị cưỡng bức Lao động từ tháng 3-1986 đến tháng 12-1987, đến ngày 2-3-1988 mới cho nhập khẩu.

Do đó những đứa con tôi khi bị cưỡng bức đi Lao động hoặc cưỡng bức đi kinh tế mới, khi được phép về thì địa phương họ mới cho nhập khẩu, vì thế những đứa con của tôi không thể liên tục trong Hộ khẩu được.

Vậy nay tôi Lâm đơn này kèm theo các giấy tờ chứng minh con tôi bị cắt hộ khẩu cưỡng bức đi kinh tế mới, cưỡng bức đi Lao động của chính quyền địa phương Việt Nam chứng nhận, đề xin các cơ quan di trú và Quốc Hội Hoa Kỳ tại chỗ xét cho trường hợp oan ức và đau khổ cho gia đình tôi.

Hiện nay tôi và vợ tôi quá già yếu và bệnh tật, không đi làm việc nổi, sống rất cô đơn, đau khổ không có ai săn sóc giúp đỡ lúc đau yếu.

Một lần nữa, tôi đề đơn này lên Quốc Hội Hoa Kỳ, Sở Di Trú, Hội cựu tù nhân chính trị Việt Nam can thiệp giúp đỡ, tại chỗ xét, cho phép con tôi được xuất cảnh định cư tại Hoa Kỳ theo diện tỵ nạn để sum họp gia đình và săn sóc giúp đỡ vợ chồng tôi trong lúc tuổi già, bệnh tật.

Hiện nay 3 người con tôi đang sống ở Việt Nam,
tại : Số nhà 84 Nguyễn Bá Loan Quảng Ngãi Việt Nam

Sự ưu ái tôi cuối xét chấp thuận của các cấp là niềm sung sướng và hy vọng cho gia đình tôi trong những ngày tháng cuối cuộc đời, được nhìn thấy và sum họp với những đứa con thân mà ngày ra đi vì tội ác mà đành cắt ruột bỏ lại -

Trong khi chờ đợi sự chấp thuận của Quý vị, Vợ chồng tôi xin chân thành cảm ơn -

Nay kính đón -

Chồng : Nguyễn Chính : 

Vợ : Nguyễn Thị Vinh :



Hồ sơ đính kèm :

- Hồ khẩu
- Giấy chứng nhận cư trú -
- Giấy ra trại -
- Giấy từ chối của đoàn P.V.
- Khai sinh -
- Giấy chứng nhận cưỡng bức lao động -

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm
Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở : /

Từ ngày tháng năm
Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm
Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm
Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

Số: 371 CN

Họ và tên chủ hộ: Nguyễn Thị Vinh

Thôn, bản, xóm, ấp, ngõ, số nhà: 84

Xã, thị trấn, đường phố: Nguyễn Bá Loan

Tiểu khu, phường, đồn công an: Trần Hưng Đạo

Huyện, quận, khu phố, thị xã: Quảng Ngãi

Tỉnh, thành phố: Nghĩa Bình

Ngày 01 tháng 01 năm 1984

Trưởng công an Phùng Trần B. Đạo

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Tập số

Trang số: 10

Phạm Công Vũ

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	NAM hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn Thị Vinh	Chủ hộ	nữ	20.7.1928	210053383	Buôn chuyển	28.02.1977		
2	Nguyễn Thị Hiền	con đẻ	nam	16.7.1953	210053463		28.02.1977	Bình Trị Thiên: 27.9.85	Ngọc
3	Nguyễn Phi	con đẻ	nam	26.01.1960	210053483		28.02.1977		
4	Nguyễn Thị Anh	con đẻ	nam	05.5.1967	211032158		28.02.1977	388/VLA	
5	Nguyễn Lợi	con đẻ	nam	02.02.1955	210906291		20.02.1981		
6	Nguyễn Phương	con đẻ	nam	29.9.1967	211055169	Sửa Radio	07.6.1982		
7	Nguyễn Thị Huệ	con đẻ	nam	20.10.1961	211055166	Chợ may	29.7.1982	23.12.1988 tách hộ	Thị
8	Nguyễn Thị Huệ	con đẻ	nữ	8.01.1964	210906066		3.1.1985	11	Đã đăng ký
9	Nguyễn Thị Huệ	con đẻ	nữ	28.11.1984			3.1.1985	11	Đã đăng ký
10	Tống Thị Mỹ Linh	con đẻ	nữ	16.2.1965	190383498	Thợ may	21.10.1988		Ngọc Anh
11	Nguyễn Đình Tung	cháu nội	Nam	25.8.1986			21.10.1988		Đã đăng ký
12	Nguyễn Đình Anh	con đẻ	Nam	05.5.1967	211032158		2.3.1988		Đã đăng ký
13	Nguyễn Đình Hoàng	con đẻ	Nam	14.2.1964	210968003	Trung tâm giáo dục kỹ thuật tổng hợp	2.11.1988		Đã đăng ký

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

 ON XIN XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG CƯ TRÚ

Kính gửi :- CÔNG AN PHƯỜNG TRẦN HƯNG ĐẠO,
THỊ XÃ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI.

/

Tôi tên là : NGUYỄN LỢI, sinh ngày 02-02-1955. Giấy CMNDSố: 210906291 do công an Nghĩa Bình cấp ngày 30/3/1981. Hiện thường trú tại nhà số 84 Nguyễn Bá Loan, Khối 1, Phường Trần Hưng Đạo, Thị xã Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi.

Trân trọng kính đơn này lên Công an Phường xác nhận cho tôi một việc như sau :

Nguyên gia đình chúng tôi gồm có :

- Cha : NGUYỄN CHÍNH, sinh ngày 23/3/1930, tại Huyện Phú Lộc Tỉnh Thừa Thiên - Huế.

- Mẹ : NGUYỄN THỊ VINH, sinh ngày 20/7/1928, tại Huyện Hương Trà, Tỉnh Thừa Thiên - Huế.

CÁC CON :

- | | | |
|-----------------|---------|--------------------------|
| 1.- NGUYỄN | THẮNG, | sinh ngày 16 - 7 - 1953 |
| 2.- NGUYỄN | LỢI, | sinh ngày 02 - 02 - 1955 |
| 3.- NGUYỄN | PHƯƠNG, | sinh ngày 29 - 9 - 1957 |
| 4.- NGUYỄN | PHI, | sinh ngày 26 - 01 - 1960 |
| 5.- NGUYỄN | HÙNG, | sinh ngày 20 - 10 - 1961 |
| 6.- NGUYỄN ĐÌNH | HOÀNG, | sinh ngày 14 - 02 - 1964 |
| 7.- NGUYỄN ĐÌNH | ÁNH, | sinh ngày 05 - 5 - 1967 |

Đã sinh sống tại 84 Nguyễn Bá Loan, Khối 1, Phường Trần Hưng Đạo, Thị xã Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi từ năm 1960 cho đến nay.

Sau ngày 30/4/1975, theo chủ trương của Nhà nước. Tôi NGUYỄN LỢI và hai em : NGUYỄN PHƯƠNG và NGUYỄN HÙNG di vùng kinh tế mới tại Tỉnh Kon-Tum, từ tháng 10/1976. Vì vậy lúc Nhà nước triển khai đăng ký hộ khẩu vào tháng 02/1977 tôi và hai em không có tên thường trú cùng chung trong hộ khẩu gia đình tại địa phương.

Thời gian sau, tháng 3 năm 1977 vì lý do sức khỏe tôi và hai em trở về sống chung cùng gia đình tại 84 Nguyễn Bá Loan, Quảng Ngãi.

Sau đó, tôi được gọi đi Nghĩa vụ lao động trong thời gian 3 (ba) năm từ tháng 10 năm 1977 đến tháng 12 năm 1980. Sau khi hoàn thành nghĩa vụ lao động trở về địa phương, tôi xin nhập hộ khẩu vào thường trú thì được chấp nhận. Công an Trần Hưng Đạo cho tôi nhập khẩu vào ngày 20 tháng 02 năm 1981 cho đến nay.

Còn hai em tôi sau đó, cũng được xét nhập hộ khẩu thường trú NGUYỄN PHƯƠNG nhập tháng 6 năm 1982 và NGUYỄN HÙNG nhập tháng 7/1982.

Nguyễn Đình Anh, cũng có thời gian đi Nghĩa vụ lao động tại Huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi từ tháng 3 năm 1986 đến tháng 12 năm 1987 và đến ngày 02 tháng 3 năm 1988 mới nhập lại hộ khẩu thường trú.

Riêng NGUYỄN THẮNG, vì lý do có bệnh sốt rét phải xin về quê sinh sống tại Huyện Phú Lộc, Tỉnh Thừa Thiên - Huế, từ tháng 9/ 1985 để có điều kiện chữa bệnh. Sau khi hết bệnh xin về Quảng Ngãi sống cùng gia đình và được cho nhập lại hộ khẩu thường trú vào năm 1991.

Qua những lời tôi đã trình bày ở trên, kính xin quý Công an Phường xác nhận tình trạng cư trú lâu nay của chúng tôi cùng với gia đình tại địa phương.

Trong khi chờ đợi sự xác nhận của quý cấp, tôi xin chân thành biết ơn ./.

Kính đơn

Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 8 năm 1997

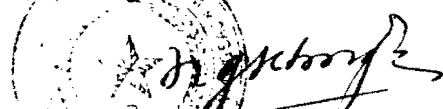
Người làm đơn

Xác nhận -

Nguyễn Thắng, Nguyễn Lợi, Nguyễn Đình Anh
là con ông Nguyễn Đình Anh đã qua đời
Hiện ở ở xã Sơn Tịnh, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.
- Nguyễn Lợi: (1955) đi lính từ tháng 10/76 - 3/77
do đó không có quân hàm và không có giấy chứng nhận địa phương, cấp
vào tháng 2/1977. Sau đó đi nghĩa vụ lao động 3 năm từ tháng
10/1977 - 12/1980. Khi hoàn thành được công an Phường cho nhập
khẩu thường trú vào ngày 20/2/1981.
- Nguyễn Đình Anh: (1960) đi nghĩa vụ lao động tại Sơn Tịnh,
Quảng Ngãi từ tháng 3/1986 đến tháng 12/1987. Nhập lại hộ khẩu
ngày 2-3-1988.
- Nguyễn Thắng: (1953) xin về quê chữa bệnh ở Huyện Phú
Lộc, Thừa Thiên Huế từ tháng 9/1985. Hết bệnh về lại Quảng Ngãi
được nhập khẩu vào năm 1991.

Ngày 25.8.97.

P. Trưởng CAND Phường.



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHĨA BÌNH
Số: 56/QB-UB.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huế, ngày 1 tháng 1 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHĨA BÌNH

Căn cứ vào điều 124 chương IV của Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam quy định về quyền hạn và nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân các cấp.

TTC ngày 14/4/1978 và TTC/tư số 542/TTC ngày 24/6/1978 của Thủ tướng Chính phủ về xử lý nhân lực trong kinh doanh các tài tạo những binh lính, sĩ quan, ngũ quân, nhân viên ngũ quyền, đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ vào quyết định số 113/CP ngày 28/7/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc "Cấm những phần tử có thể gây nguy hại cho trật tự an ninh cư trú ở những khu vực quốc phòng, xung yếu về chính trị, kinh tế và quốc phòng."

Xét đồ nghị của ông Trưởng Ty Công an Nghĩa bình:

QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1: Thả ra khỏi trại cải tạo kể từ ngày 17 tháng 1 năm 1961 cho bị cáo

Đỗ Văn Sơn:

Sinh năm:

2025-01-01

စက်မှုဦးစီးဌာန

Hết bất kỳ: tháng năm hình thức:

Chỗ ở khi thi: ~~Đang ở trong phòng thi~~

Phải chịu sự quản chế tại địa phương thời hạn: tháng.

Điều II: Bý can: thuộc diện cấm cư trú ở:

theo quyết định số: 123/CP ngày 08/

07/1966 của Hội đồng Chính phủ. Trong thời hạn này

không từ ngày được thả, bị trau? phải

hoàn thành xong, việc di chuyển chỗ ở cho vợ, con và những

nhân loại ăn theo trong gia đình để chỗ ở mỗi của mình

...do o Xâ-lan an sinh spr...

Điều III Ông Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ông Trưởng Ty

CONFIDENTIAL

...thi

... quyết định này.

Ngày 18/11/1964

Như diều 3

- Lulu VP-JB.

Sao y ban chinh.

URBANDALE NGUYEN DINH

11-1-58

As a result of the above, the following is the proposed solution:

W. A. R. R. R.

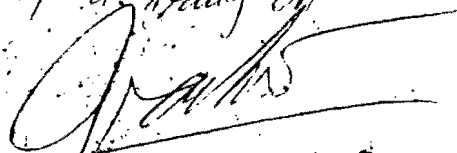
Chợ gạo và thịt.

Kính đồng ý cho A/B
Em gửi tại khu vực đó.
lý do là có thân nhân ở đây, chúng tôi
được biết cho đến và biết đến họ
hệ của tôi tại vùng này. thời gian
xã hội và văn hóa. Đây là một trong những

Quận tại đây 18/12/80.

Phụ thuộc và

Phụ thuộc và



Trên cùng cả

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi

Loi, Anh, Thanh
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

IV#

H36-509

- 1) ☒ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

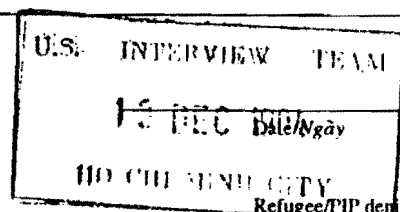
- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:
- 3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.
- 3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.
- 3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☒

NO. ~~Refugee status~~ unable to
establish part of household

Stephen J. Brown
Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viện Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

Applicant Copy



INS-1

Refugee/TIP denial (12/92)

SỔ DI TRÚ NHẬP CƯ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Đề được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hoặc thành viên của một nhóm hội hợp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư và Nhập Tịch (INS), những lời khai về bị ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tạm Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thư đính kèm).

- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tạm Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp, bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ứng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tạm dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ứng thuận trả tiền di chuyển, và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tạm dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ GIÁO - DỤC

TY TIÊU-HỌC VỤ Đường Ngọc

Trưởng Nam Tiểu học

CĂN CƯỚC HỌC-SINH

Họ và tên NGUYỄN - HƯNG

Ngày sinh 16 / 4 / 1953

Chỗ sinh Làng Quỳ Lộc, Thửa Chén

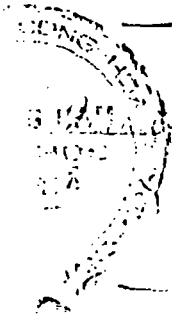
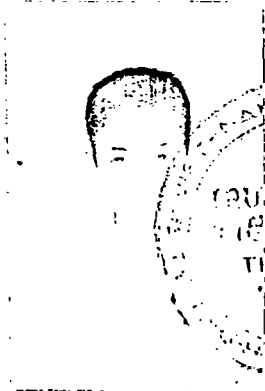
Chánh quán { Làng Quỳ Lộc
Tỉnh Thửa Chén

Tên cha mẹ Nguyễn Chén, Nguyễn Thị Linh

Chỗ ở cha mẹ 60 Nguyễn Huệ, Hanoi

Chữ ký Học-sinh,

Thao



NHẬN THỰC

ngày 15 tháng 4 năm 1966

MIÊU-TRƯỞNG,

(Signature)

NGUYỄN VĂN THẠNH

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã. Phường Trần Hưng Đạo
Huyện. Quận TX Quảng Ngãi
Tỉnh. Thành phố Quảng Ngãi

CỘNG HÒA X. HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số 39
Quyển số 01



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ tên NGUYỄN - THẮNG Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh 16 - 07 - 1953 (Ngày mười sáu, tháng bảy, năm
Một ngàn chín trăm năm mươi ba)
Nơi sinh Xã Mỹ Lộc, Huyện Phú Lộc, Tỉnh Thừa Thiên
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>NGUYỄN THỊ VINH</u>	<u>NGUYỄN CHÍNH</u>
Tuổi	<u>20 - 07 - 1928</u>	<u>23 - 03 - 1920</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Biên bản</u>	<u>Biên bản</u>
Nơi thường trú	<u>81 Nguyễn Bá Loan Thị xã Quảng Ngãi</u>	<u>84 Nguyễn Bá Loan Thị xã Quảng Ngãi</u>

1000 QĐ 241/QĐ TT (HS10)

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Mẹ: Nguyễn Thị Vinh Sinh năm 1928, thường trú tại 81
Nguyễn Bá Loan, TX Quảng Ngãi Số CMND 212053293

Đăng ký ngày 12 tháng 03 năm 1970

Người đứng khai

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Nguyễn Thị Vinh, Thị xã Thượng Văn Thành (Thị xã)

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 11 tháng 9 năm 1994
T/M UBND-Ký, đóng dấu

176



Chức ký học sinh

Nguyễn Lữ
NGUYỄN LỮ

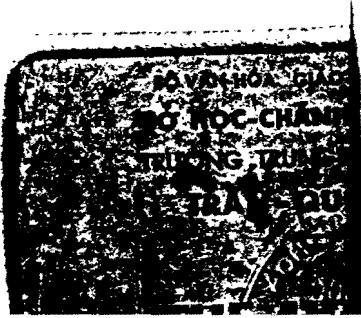
Số danh bộ

Họ Tên Nguyễn Lữ
Ngày sinh 02-09-1955
Nơi sinh Cẩm Thành, Quảng Ngãi
Cha Nguyễn Chánh
Mẹ Nguyễn Thị Tiến
Địa chỉ Cẩm Thành, Quảng Ngãi
Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 11 năm 1973

HIỆU-TRƯỞNG

Nguyễn Khoa Đức

NGUYỄN KHOA ĐỨC



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số 88
Quyền số 01



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN - LỢI Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh 02- 02- 1955 (Ngày Hai, Tháng Hai, Năm một ngàn chín trăm năm mươi lăm).
Nơi sinh Phường Nguyễn Nghiêm, Thị Xã Quảng Ngãi.
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

5/89 QB 26/QĐ - HT

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	NGUYỄN THỊ VINH	NGUYỄN - CHÍNH
Tuổi	20 - 7 - 1928	23 - 3 - 1930
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt - Nam	Việt - Nam
Nghề nghiệp	Buôn - Bán	Buôn - Bán
Nơi thường trú	84 Nguyễn Bá Loan Thị Xã Quảng Ngãi	84 Nguyễn Bá Loan Thị Xã Quảng Ngãi

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Nguyễn Thị Vinh, sinh năm 1928, thường trú tại 84 Nguyễn Bá Loan
Phường Trần Hưng Đạo, Thị Xã Quảng Ngãi, CMND số : 210053383

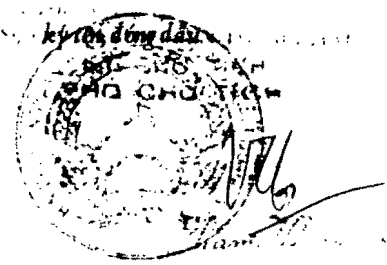
Đăng ký ngày 9 tháng 5 năm 1986
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

NGUYỄN-THI-VINH

Nguyễn Văn Thanh

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 04 tháng 6 năm 1993
T/M UBND



GIẤY CHỨNG NHẬN

- Căn cứ quyết định số 324 QĐUB của Ủy ban nhân dân tỉnh
Nghĩa Bình ngày 21 tháng 04 năm 1986. Về việc lấy quân nhận đào ngũ và thanh
nhiên không đủ tiêu chuẩn nhập ngũ của huyện Thị xã Quảng Nghĩa
giao cho đoàn 385 quản lý lao động, giải quyết chính sách sau khi đã hoàn thành thời
gian lao động theo quy định của nhà nước.

- Căn cứ quyền hạn của đoàn 385 được Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ chỉ huy Quân
sự tỉnh Nghĩa Bình ủy quyền theo quyết định số 324 QĐUB
ngày 21 tháng 04 năm 1986.

Nay Ban chỉ huy đoàn 385 Thạch Nham.

Chứng nhận Anh:

Sinh ngày 17 tháng 07 năm 1967

Chánh quán Phường Trại Hùng Đạo Thị xã Quảng Nghĩa Tỉnh NV Bình

Trú quán Phường Trại Hùng Đạo Thị xã Quảng Nghĩa Tỉnh NV Bình

Con ông Nguyễn Chính và bà Nguyễn Thị Vĩnh

Ngày nhập ngũ 36 tháng 07 năm 1986

Thời gian phải lao động theo quy định 36 tháng

(ba Mươi Sáu tháng)

Đã tham gia lao động tại địa phương

Thời gian lao động tại đoàn 385 21 tháng (Hai Mươi Một)

Trong thời gian lao động

Lao động đạt năng suất, chất lượng

Chấp hành kỷ luật của đơn vị tốt

không đào bỏ ngũ

Nay Ban chỉ huy đoàn 385 chứng nhận anh Nguyễn Đình Anh
đã hoàn thành thời gian lao động.

Ngày 03 tháng 11 năm 1987

T.M BAN CHỈ HUY ĐOÀN 385

ĐOÀN TRƯỞNG

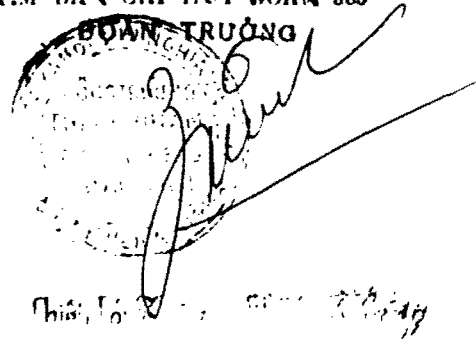
PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC
TỈNH QUẢNG NGÃI

CHỨNG NHẬN: SẠO Y BẢN CHÍNH

Số 36168/ĐD. NGÀY 11/11/96



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Đình Anh



AN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT 3

Số. 132/94..

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SAO Y BẢN CHÍNH

Hướng Trần Hưng Đạo
Huyện, Quận TX. Quảng Ngãi
Tỉnh, Thành phố Quảng Ngãi



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN ĐÌNH ANH Nam hay nữ Nam

Ngày, tháng, năm sinh 05 - 5 - 1967 (Ngày Năm, Tháng Năm, Năm một
ngàn chín trăm sáu mươi bảy).

Nơi sinh Phường Trần Hưng Đạo, Thị Xã Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	NGUYỄN THỊ VINH	NGUYỄN CHÍNH
Tuổi	20 - 7 - 1928	23 - 3 - 1930
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Buôn Bán	Buôn Bán
Nơi thường trú	84 Nguyễn Bá Loan, Thị Xã Quảng Ngãi, Tỉnh QNGãi	84 Nguyễn Bá Loan, Thị Xã Quảng Ngãi, Tỉnh QNGãi

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.

Mẹ :- Nguyễn Thị Vinh, sinh năm 1928, thường trú 84 Nguyễn Bá Loan
Phường Trần Hưng Đạo, Thị Xã QNGãi, Tỉnh QNGãi, số CMND 210033383

Đăng ký ngày 18 tháng 8 năm 1994.

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

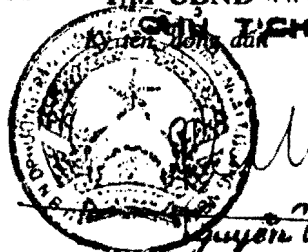
(Nguyễn Văn Thanh, đã ký tên đóng dấu)

(Nguyễn Thị Vinh, đã ký tên)

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 18 tháng 8 năm 1994

CM. Ủy ban T/M UBND



0030

GIẤY CHỨNG NHẬN RỬA TỘI

SERVICE

A

1, H36-509

Ngày 4 tháng 6 năm 1967

Tại nhà thờ Quảng Ngãi

Vị Linh-mục Joseph Đinh Văn Giám

Đã Rửa tội cho Giuse Nguyễn Đình Anh

Sinh ngày 25 tháng 6 năm 1967

Con ông Giuse Nguyễn Đình

Và bà Maria Nguyễn Thị Vinh

Nguyên quán Quê họ, Trà Sa Thiên

Người đỡ đầu Giuse Lê Công Hiền

Quảng Ngãi, ngày 4 tháng 6 năm 1967.

CHA SỞ,

GIÁO CHÚC.

khẩu

Hoạt

Đinh Văn

ĐV GXY

ment admission to the United

et the statutory definition of
ality Act (INA), as amended.
claim of persecution or a well-
nbership in a particular social
tus in the United States must
r other sections of law.

1 Naturalization Service (INS),
secution was reviewed. At that
on, and/or an accumulation of
t your claim of persecution or a
of these events and surrounding
status.

States under the Public Interest

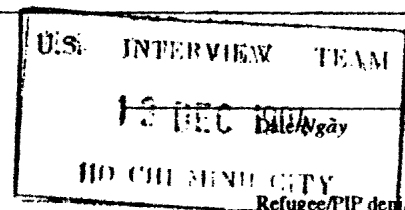
es who are eligible as refugees)
of their spouse, by a sibling or
is willing to pay transportation
to support the parolees to ensure

ot eligible for refugee status may
ings or closer relations currently
n costs and demonstrate that they
not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as
Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the
children are under the age of twenty-one.

3d) ☒ NO. ~~Unmarried~~ unable to
establish part of household

Stephen J. Barr
Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viện Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ



INS-1

Refugee/PIP denial (12/92)

Applicant Copy

Điểm bài thi:

Viết	5
Lý	7
Đạo	8
Su	7
	<u>27</u>

Xếp loại cá nhân về các mặt
giáo dục ở lớp cuối cấp

Đt	Khá
Lý	TB
Lt	Khá
Relt	Tb

Năng lực đặc biệt

ỦY BAN NHÂN DÂN

Tô ghiã Bình

SỞ GIÁO DỤC

BẰNG TỐT NGHIỆP
PHỔ THÔNG TRUNG HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẰNG TỐT NGHIỆP
PHỔ THÔNG TRUNG HỌC**



Cấp cho thí sinh :

Teguerê, Dinê, Qnê

sinh ngày 25 tháng 5 năm 1967

Tai Tron Hing Bao Quang ngai
Nhiho Bird

đã từng tuyên kỳ thi tốt nghiệp phổ
thông trung học: khóa thi năm 1985
tại hội đồng thi Đầu Cầu Cầu

Xếp loại trúng tuyển: Trung bình

Ngày 4 tháng 2 năm 1985

Giám đốc Sở Giáo dục

101-CT0447

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ QUẢNG NINH

TEM CHỨNG THU
LOẠI: 1.000đ

Vào sổ cấp bằng số: 4675 TNPTTH

NGUYEN HUU PHU



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

SỐ: **77090529**

Họ tên **NGUYỄN LỢI**

Sinh ngày **02-02-1955**

Nguyên quán

Phước Lộc, Thửa Nhì

Nơi thường trú **Xã Ng. ba Loan**

Quảng Nghĩa, Nghĩa Bình



CHỦNG QUẢN QUÂN QUẢ HỒ SƠ

CHỦNG QUẢN QUÂN QUẢ HỒ SƠ

Số **346/00** ngày **31/9/96**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

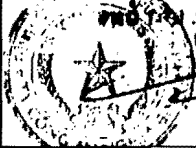
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Hết tuổi c. 0,5cm
trước đầu máy phải.

Ngày 30 tháng 3 năm 1981

KY GIAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN

PHÓ TÀI 13 TT



Handwritten signature/initials

Minh-Chau

NGON TRỎ TRÁI

NGON TRỎ PHẢI

Nº 3030

GIẤY CHỨNG NHẬN RỬA TỘI

Ngày 4 tháng 6 năm 1967

Tại nhà thờ Quảng Ngãi

Vị Linh mục Joseph Đinh Văn Giản

Đã Rửa tội cho Sai Se Nguyễn Sinh Anh

Sinh ngày 25 tháng 5 năm 1967

Con ông Giuse Nguyễn Đình

Và bà Maria Nguyễn Thị Vinh

Nguyên quán Quê họ, Bà Rịa

Người đỡ đầu Giuse Lê Công Hiền

Quảng Ngãi, ngày 4. tháng 6. năm 1967.

CHA SỞ,

GIÁO CHỨC.

Khu I
Hoàng
Đinh Chấn

ĐV GX

Số nhà : 84

Đường phố, ấp : Nguyễn Bá Loan

Phường, xã : Khu phố 1, trấn Hưng Đạo

Quận, huyện, thị xã : thị trấn Nguyễn

Tỉnh, thành phố : Nguyễn Bình

BẢN KHAI DANH

CỦA HỘ : 1

A - Những người hiện có mặt và có tên trong hoặc đã được chính quyền

Số thứ tự	HỌ TÊN KHAI SINH và tên thường gọi	Quan hệ thế nào với chủ hộ	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	NƠI SINH	NGUYÊN QUẢN	Số căn cước	Dân tộc
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn Thị Vinh	chủ hộ	20.7.1925		thứ	Đã sinh ra ở huyện Hưng Đạo, tỉnh Nguyễn Bình và tại thị trấn Hưng Đạo	Đã sinh ra ở huyện Hưng Đạo, tỉnh Nguyễn Bình và tại thị trấn Hưng Đạo		Kinh
2	Nguyễn Thị Thặng	con	16.7.1953	Nam		Đã sinh ra ở huyện Phú Lộc, tỉnh Nguyễn Bình và tại thị trấn Hưng Đạo	Đã sinh ra ở huyện Phú Lộc, tỉnh Nguyễn Bình và tại thị trấn Hưng Đạo		Kinh
3	Nguyễn Phi	con	26.1.1960	Nam		Đã sinh ra ở huyện Hưng Đạo, tỉnh Nguyễn Bình và tại thị trấn Hưng Đạo	Đã sinh ra ở huyện Phú Lộc, tỉnh Nguyễn Bình và tại thị trấn Hưng Đạo		Kinh
4	Nguyễn Thị Thặng	con	14.2.1964	Nam		Đã sinh ra ở huyện Hưng Đạo, tỉnh Nguyễn Bình và tại thị trấn Hưng Đạo	Đã sinh ra ở huyện Phú Lộc, tỉnh Nguyễn Bình và tại thị trấn Hưng Đạo		Kinh
5	Nguyễn Đình Cảnh	con	5.5.1967	Nam		Đã sinh ra ở huyện Hưng Đạo, tỉnh Nguyễn Bình và tại thị trấn Hưng Đạo	Đã sinh ra ở huyện Phú Lộc, tỉnh Nguyễn Bình và tại thị trấn Hưng Đạo		Kinh
6	Nguyễn Lộc	con rể	2.2.55	Nam		Không sinh ra ở huyện và tỉnh Nguyễn Bình và tại thị trấn Hưng Đạo	Không sinh ra ở huyện và tỉnh Nguyễn Bình và tại thị trấn Hưng Đạo		Kinh
7	Nguyễn Phương	con rể	29.3.58	Nam		Không sinh ra ở huyện và tỉnh Nguyễn Bình và tại thị trấn Hưng Đạo	Không sinh ra ở huyện và tỉnh Nguyễn Bình và tại thị trấn Hưng Đạo		Kinh
8	Ông Bô Bô	con rể	8.1.1964	Nữ		Đã sinh ra ở huyện Hưng Đạo, tỉnh Nguyễn Bình và tại thị trấn Hưng Đạo	Đã sinh ra ở huyện Phú Lộc, tỉnh Nguyễn Bình và tại thị trấn Hưng Đạo		Kinh

9) Nguyễn Văn Lý

Ngày 23 tháng 11 năm 1976

Chủ hộ (ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Vinh

Nguyễn Thị Vinh

Ngày

Trưởng đơn Công an

(Ghi rõ họ tên)



SÁCH NHÂN KHẨU

Mẫu số NK2

271 DCL

QUYÊN THỊ VINH

Tờ khai gia đình của chế độ cũ cấp trước đây
cách mạng đăng ký thường trú.

Tờ số :

Đã giáo	Trình độ văn hóa	Tình trạng sức khỏe	NGHỀ NGHIỆP HIỆN NAY		CHUYỂN ĐẾN		CHUYỂN ĐI		GHI CHÚ
			Làm nghề gì	Nơi làm việc	Ở đâu đến	Ngày tháng năm đến	Đi đâu	Ngày tháng năm đi	
11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đã giáo	3/12	binh thường	buôn gỏi	chợ thị xã Quảng Ngãi	đo phó' xuất khuông đến	10.1959	Đi nung	7/95	
					binh trú chữa				
Đã giáo	11/12	binh thường	Làm mủ	hố lợp kỹ số 1, 23 phân trình Khu phố Trườn hực; hố số 10 - Quãng Ngãi	Lò quí lóc phủ lóc binh trú chữa	10.1959	Đi điếm đấm	giữ lại B.T	24/9/85
Đã giáo	9/12	binh thường	Làm mủ	hố lợp kỹ số 1, 23 phân chợ thị xã Quảng Ngãi					
Đã giáo	7/12	binh thường					Trưởng Đai	16/11/82	
							liều số 1000		
							Tên Đai		
Đã giáo	4/12	binh thường			Mã FAN CHI	0788	Đi NVLD	385	5/86
Đã giáo	12/12	binh thường							
Đã giáo	12/12	binh thường							

tháng 2 năm 1976
Trưởng thôn Hoàng Văn
ký và đóng dấu)



ĐƠN ĐĂNG KÝ HỘ KHẨU
TỈNH QUẢNG NGÃI
ĐƠN ĐĂNG KÝ HỘ KHẨU
SỐ 390/S700, NGÀY 9 / 11 / 96



CỘNG HÒA VIỆT NAM
Thị trấn Trà My

Ngày 6 tháng 2 năm 1976
Cán bộ kiểm tra hộ khẩu
(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature)
Nguyễn Hoàng

B - Những người có tên trong tờ

Số thứ tự	HỌ TÊN KHAI SINH và tên thường gọi	Quan hệ thế nào với chủ hộ	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	NƠI SINH	NGUYÊN QUÂN	Số căn cước	Dân tộc	Tên
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	
1	Nguyễn Chánh	chồng	15.9.1930	Nam		Đã qua Lào huyện Phú Lộc tỉnh Thừa Thiên Huế	Từ Phú Lộc huyện Phú Lộc tỉnh Thừa Thiên Huế		Kinh	Đã
2	Nguyễn Lợi	con	0.2.1950	Nam		Đã qua Lào huyện Phú Lộc tỉnh Thừa Thiên Huế	Đã qua Lào huyện Phú Lộc tỉnh Thừa Thiên Huế		Kinh	Đã
3	Nguyễn Phương	con	24.9.1957	Nam		Đã qua Lào huyện Phú Lộc tỉnh Thừa Thiên Huế	Đã qua Lào huyện Phú Lộc tỉnh Thừa Thiên Huế		Kinh	Đã
4	Nguyễn Tiến	con	17.10.1961	Nam		Đã qua Lào huyện Phú Lộc tỉnh Thừa Thiên Huế	Đã qua Lào huyện Phú Lộc tỉnh Thừa Thiên Huế		Kinh	Đã

Cộng phần B có: 074 nhân khẩu

C - Những người hiện có mặt nhưng không có tên trong hoặc chưa được chính quyền cách

Số thứ tự	HỌ TÊN KHAI SINH và tên thường gọi	Quan hệ thế nào với chủ hộ	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	NƠI SINH	NGUYÊN QUÂN	Số căn cước	Dân tộc	Tên
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Nguyễn Đình Hoàng	Con đẻ	14.12.1961	Nam		Đã qua Lào huyện Phú Lộc tỉnh Thừa Thiên Huế	Đã qua Lào huyện Phú Lộc tỉnh Thừa Thiên Huế		Kinh	Đã

Cộng phần C có: nhân khẩu

Thị xã Quảng Trị, Ngày 23 tháng 11 năm 1976.
Chủ hộ, (ký, ghi rõ họ tên)

Vinh

Nguyễn Thị Vinh

Ngày tháng

Công an

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu)



giáo	Trình độ văn hóa	NGHỀ NGHIỆP TRƯỚC KHI VẮNG MẮT		LÝ DO VẮNG MẮT		GHI CHÚ
		Làm nghề gì	Nơi làm việc	Ngày tháng năm đi	Hiện nay ở đâu, làm gì?	
1	12	13	14	15	16	17
giáo	5/12	cuối sá	ty cảnh sát Quận nghi	26.3.1976	Học tập, kết thúc tại Kim Sơn tỉnh nghĩa binh	
giáo	12/12	thợ may	học tập, thợ may, 18.12.76 học, thợ may, 2.12.76	9.10.1976	Ti. Kim. Kim. 18.12.76	
giáo	12/12	học sinh		9.10.1976	Ti. Kim. Kim. 18.12.76	
giáo	8/12	học sinh		9.10.1976	Ti. Kim. Kim. 18.12.76	

[illegible]

(Ký, ghi rõ họ tên)

From NGUYEN CHINH (H033509)



\$1.24

To: HỘI CỤU TÂN NHÂN CHÍNH TRỊ VN
7813 Marthas Lane Fall Church
VA 22043

- phở và ăn ngày 13-12-94
- 3 ng con bị tử chôn vì hô hấp
không liên tục. (đi kinh tế mới)
khi được ở McLean.
- giờ yên lòng tại địa điểm

SEP 20 1997

h 17/2